

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 129/2022/HS-ST

Ngày 22 - 9 - 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Phụng;
2. Bà Lê Thị Sinh Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hồ Lĩnh, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh ngày 15/3/1991 tại Thái Bình; nơi thường trú: Thôn Đ, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị H3, sinh năm 1970; có vợ là chị Trần Diệu T, sinh năm 1994 và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/6/2022 đến ngày 14/6/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình (có mặt).

- Người chứng kiến:

1. Anh Đào Văn H1, sinh năm 1981; Nơi thường trú: Tổ 7, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt);

2. Anh Bùi Văn H2, sinh năm 1970; Nơi thường trú: Tổ 7, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 11/6/2022, bị cáo Phạm Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen từ nhà ở thôn Đ, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình đến khu vực phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình với mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, bị cáo đã gặp và mua của 01 người nam giới khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ 01 gói ma túy đá, (ma túy đá được đựng trong túi nilon có mép cài, bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt) với giá 200.000 đồng. Sau đó, bị cáo cất giấu gói ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô để tìm nơi sử dụng. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đi đến khu vực đường liên tổ thuộc phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác công an phường H, thành phố T phát hiện, bắt quả tang. Trước sự chứng kiến của anh Đào Văn H1 và anh Bùi Văn H2, bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy đang cất giấu tại túi quần bên phải phía trước đang mặc cho cơ quan công an và khai đó là ma túy đá. Cơ quan Công an đã niêm phong hợp pháp gói ma túy quản lý của bị cáo và trưng cầu giám định. Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ và quản lý của bị cáo 01 điện thoại di động Redmi màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen.

Tại Bản Kết luận giám định số 237/KL-KTHS(MT) ngày 13/6/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định quản lý của Phạm Văn H là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2006 gam.

Cáo trạng số 137/CT-VKSTPTB ngày 30/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án; đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình luận tội, giữ nguyên truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu của bị cáo được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 237/KL-KTHS(MT) và 01 biên kiểm soát

17M7-2635; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Redmi màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen.

Bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/6/2022, tại khu vực đường liên tổ thuộc phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình, bị cáo Phạm Văn H có hành vi cất giấu tại túi quần bên phải phía trước đang mặc của bị cáo 01 gói ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,2006 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Vì vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm ...; c) Heroin, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...”. Cáo trạng số 137/CT-VKSTPTB ngày 30/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố đối với bị cáo Phạm Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quy định quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Đồng thời, bị cáo cũng biết rõ tác hại của ma túy, đó là chất gây nghiện, huỷ hoại sức khoẻ của người sử dụng, là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV-AIDS, gây tan vỡ hạnh phúc gia đình, làm suy đồi đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy, vì vậy đã phạm vào tội nghiêm trọng, cần phải xử lý nghiêm khắc bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Xét thấy bị cáo Phạm Văn H làm lao động tự do, thu nhập thấp và không ổn định, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, số ma túy thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen mà cơ quan công an thu giữ của bị cáo, tài liệu trong hồ sơ thể hiện: Chiếc xe này là tài sản hợp pháp của bị cáo, có biển kiểm soát 30F4-3273, bị cáo đã đánh mất biển số xe trong quá trình sử dụng. Biển số 17M7-2635 được cấp cho một chiếc xe mô tô khác, thuộc chủ sở hữu khác và hiện chủ sở hữu vẫn đang quản lý, sử dụng biển số này. Biển số 17M7-2635 mà bị cáo sử dụng cho xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade của mình là biển số giả, nên cần tịch thu tiêu hủy. Tại phiên tòa, bị cáo trình bày, chiếc xe này được bị cáo và người thân sử dụng chung để làm phương tiện đi lại

hàng ngày, vì vậy cần trả lại xe cho bị cáo. Đối với 01 điện thoại di động Redmi màu đen cũng là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo sử dụng để liên lạc với gia đình và bạn bè, không sử dụng vào việc mua bán ma túy, cần tuyên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[8] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của một người nam giới khoảng 30 tuổi tại khu vực phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/6/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của Phạm Văn H còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 237/KL-KTHS(MT);

3.2. Tịch thu, tiêu hủy 01 biên kiểm soát 17M7-2635;

3.2. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Redmi màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, số máy JF18E – 5096724, số khung RLHJF18047Y596643.

(Các vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/8/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 22/9/2022.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra và Cơ quan THA hình sự Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. T, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Linh Nga